

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIẢI PHÁP MARKETING MANTA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIẢI PHÁP MARKETING MANTA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MANTA MARKETING SOLUTIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MANTA CO ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108968036

3. Ngày thành lập: 30/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6 Ngách 6 ngõ 4 Xóm Giữa, Thôn Thanh Oai, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964128716

Fax:

Email: support@manta.vn

Website: manta.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
6.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
9.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
10.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Xây dựng công trình điện	4221
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
19.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
26.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
27.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
28.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
30.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
31.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa	4610
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
35.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
36.	Bán buôn thực phẩm	4632
37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
39.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
45.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
46.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
48.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
49.	Bán buôn tổng hợp	4690
50.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
51.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4719
52.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
53.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
54.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
56.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
57.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
58.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
59.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
60.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không kinh doanh vàng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
63.	Cơ sở lưu trú khác	5590
64.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
65.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
66.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
67.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
68.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
69.	Lập trình máy vi tính	6201

70.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
71.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
72.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
73.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
74.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
75.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
76.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
77.	Quảng cáo	7310(Chính)
78.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: thiết kế website; thiết kế đồ họa, thiết kế sản phẩm quảng cáo	7410
79.	Cho thuê xe có động cơ	7710
80.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
81.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không bao gồm tổ chức hợp báo)	8230
82.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN DUY NAM

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14/03/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 187430471

Ngày cấp: 15/10/2019

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Trần Phú, Xã Hậu Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6 Ngách 6 ngõ 4 Xóm Giữa, Thôn Thanh Oai, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY NAM

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *14/03/1997*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *187430471*

Ngày cấp: *15/10/2019*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nghệ An*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Trần Phú, Xã Hậu Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 6 Ngách 6 ngõ 4 Xóm Giữa, Thôn Thanh Oai, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội